

*Thạch Thành, ngày 16 tháng 9 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 150/2022/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2022 giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Lê Thị M; Sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

**Bị đơn:** Anh Lê Văn H; Sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và 117 Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị M và anh Lê Văn H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Lê Thị L, sinh ngày 16/7/2010, Lê Văn Q, sinh ngày 23/01/2014 và Lê Văn P, sinh ngày 30/3/2015. Ly hôn, chị M và anh H thỏa thuận, chị M trực tiếp nuôi dưỡng cháu L và cháu P, anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q. Anh H cấp dưỡng cho cháu L mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 9 năm 2022 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc đến khi các đương sự có yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng khác.

Chị M, anh H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị M và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị M tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST về việc ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST về việc cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST chị Mai đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự

huyện Thạch Thành theo biên lai số: AA/2021/0007741 ngày 22/8/2022. Chị M đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Cúc**